

Bản án số: **05/2020/HS-ST**  
Ngày 20/01/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Hoàng Liên Phương**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Lê Quang Luân** - Cán bộ hưu trí;

2. Ông **Hoàng Văn Bốn** - Cán bộ hưu trí;

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Huệ** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Duy Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

**LÊ VĂN T** - Giới tính: Nam; Sinh năm 1985; tại Tuyên Quang.

- Nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: Không;

- Trình độ học vấn: 11/12;

- Họ tên cha: Lê Văn N, sinh năm 1962;

- Họ tên mẹ: Hà Thị H, sinh năm 1961;

- Anh chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ nhất;

- Vợ, con: Chưa có.

\* Tiền án: Không;

\* Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 489/QĐ-XPVPHC ngày 29/3/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên, xử phạt về hành vi đánh bạc, phạt tiền 1.200.000 đồng (đã nộp xong tiền phạt ngày 23/4/2019);

**\* Nhân thân:**

- Bản án số 25/HS-PT ngày 18/03/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang tuyên xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng về tội trộm cắp tài sản.

- Bản án số 32/HS-ST ngày 19/09/2005 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên tuyên xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp với hình phạt của bản án số 25/HSPT ngày 18/03/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, buộc Lê Văn T chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là 13 tháng tù (*Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/12/2006*).

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 60/QĐ-XPHC ngày 10/9/2009 của Công an huyện Hàm Yên, xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/11/2019. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

**\* Người làm chứng:**

1. Anh Hoàng Anh D, sinh năm 1987.

Trú tại: Xóm 7, thôn P, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

2. Anh Lương Văn T, sinh năm 1989.

Trú tại: Xóm 3, xã K, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

3. Anh Lương Văn D, sinh năm 1998.

Trú tại: Xóm 3, xã K, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 12/11/2019, Lê Văn T, sinh năm 1985, trú tại Thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Tuyên Quang đang ở phòng trọ tại đường L, phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam thì nhận được điện thoại của một người đàn ông tên T1 (*Không rõ họ tên thật, địa chỉ cụ thể, T quen qua mạng xã hội*) nhà ở thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang hỏi “*Tết nhất đến nơi rồi có lấy pháo không?*”, T nảy sinh ý định mua pháo về để bán lại kiếm lời nên đã trả lời “*Có, lấy khoảng hai nghìn một trăm quả pháo cù, lấy bằng đầy thì bao nhiêu tiền*”, người đàn ông tên T1 nói “*Hai triệu rưỡi*”. Sau khi trao đổi T và T1 hẹn gặp nhau tại chợ trung tâm thị trấn Y, huyện Y để giao dịch mua bán pháo. Khoảng 19 giờ cùng ngày, T rủ Hoàng Văn D, sinh năm 1987, trú tại Xóm 7, thôn P, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam (*là con rể của chủ nhà nơi T đang thuê*) cùng đi xe khách từ thành phố P, tỉnh Hà Nam lên thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang (*Khi rủ D đi T không*

nói cho D biết việc T sẽ mua Pháo đem về để bán, mà chỉ rủ D đi chơi cùng). Đến khoảng 09 giờ ngày 13/11/2019, T cùng D đến thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang, T nói với D “Mày ở đây chơi loanh quanh anh vào chợ có tý việc”, sau đó T gọi điện thoại cho người đàn ông tên T1 và hẹn gặp nhau bên trong chợ trung tâm thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang, khi gặp nhau, người đàn ông tên T1 đã chuẩn bị 04 thùng cát tông bên trong chứa 2.121 (Hai nghìn một trăm hai một) quả pháo, T đồng ý nhận mua số pháo trên và trả cho T1 số tiền 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn đồng), T1 cầm tiền và nói “Ông cứ đi ra ngoài quán uống nước tôi chờ ra cho và bắt xe về”. T đi bộ ra cổng chợ đồng thời dùng điện thoại gọi điện cho D hẹn chờ nhau ở quán nước để chuẩn bị về. Khoảng 15 phút sau, người đàn ông tên T1 mang 04 thùng cát tông chứa pháo đặt ở quán nơi T, D đang ngồi chờ xe rồi rời đi. Khi ngồi đón xe, D nhìn thấy 04 thùng cát tông nên đã hỏi T “Cái gì đấy”, T trả lời “Hoa quả mua về chia mỗi người một ít”. T và D đi xe khách và chuyển số pháo trên từ thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang đến thành phố H, tỉnh Hà Giang, sau đó T và D chuyển số pháo trên sang xe khách BKS 22B - 009.73 chạy tuyến Hà Giang - Tuyên Quang do anh Lương Văn T, sinh năm 1989, trú tại Xóm 3, xã K, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang điều khiển để di chuyển về Thành phố Tuyên Quang, đến 18 giờ 30 phút cùng ngày xe khách 22B - 009.73 đi đến Km 163 + 900, Quốc lộ 2, đường Hà Nội- Hà Giang (km 28 thuộc địa bàn thôn A, xã T, huyện Hàm Yên) thì bị tổ công tác tại Trạm km 28 Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tuyên Quang kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Văn T về hành vi tàng trữ hàng cấm, thu giữ toàn bộ tang vật là 04 thùng pháo, sau đó đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Tại kết luận giám định số 761/GĐ-KTHS ngày 15/11/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: 2.121 (Hai nghìn một trăm hai một) vật hình bóng đèn điện chứa trong 04 (Bốn) thùng cát tông thu giữ của Lê Văn T gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (Có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng là 79,4kg (Bảy mươi chín, phẩy bốn kilogam).

Trước cơ quan điều tra, Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản xác minh, Biên bản hỏi cung bị can; Vật chứng thu giữ; Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSHY, ngày 09/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Lê Văn T về tội “*Tàng trữ hàng cấm*” theo điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lê Văn T theo tội danh đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*” và đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 79,4kg (*Bảy mươi chín, phẩy bốn kilogam*) pháo nổ, được đựng trong 04 (Bốn) thùng cattong đã được niêm phong theo quy định.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo Lê Văn T.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo mà VKS đã truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài lời khai nhận tội của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 13/11/2019, tại Km 163 + 900, Quốc lộ 2 đường Hà Nội - Hà Giang, thuộc km 28 thôn Ao Vệ, xã T, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang: Tổ công tác tại Trạm km 28 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tuyên Quang kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Văn T, đang có hành vi Tàng trữ 79,4kg Pháo nổ (*Bảy mươi chín phẩy bốn kilogam*), tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về hành vi “*Tàng trữ hàng cấm*” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, pháo nổ là loại hàng hóa mà nhà nước đã cấm sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển nhằm ngăn ngừa hậu quả gây ra cho xã hội; gây ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác và gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu: Tại Bản án số 25/HS-PT ngày 18/03/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng về tội trộm cắp tài sản; Bản án số 32/HS-ST ngày 19/09/2005 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên tuyên xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp với hình phạt của bản án số 25/HSPT ngày 18/03/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, buộc Lê Văn T chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là 13 tháng tù. Ngày 29/3/2019 Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên, xử phạt bị cáo về hành vi đánh bạc, phạt tiền 1.200.000 đồng (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 489/QĐ-XPVPHC). Vì vậy, lần phạm tội này cần xử phạt theo quy định của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng. Vì vậy, xử phạt bị cáo với mức án khởi điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện Hàm Yên đề nghị là phù hợp với quy định pháp luật.

[3]. Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo không có tài sản riêng. Vì vậy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Trong vụ án này, Lê Văn T khai nhận mua pháo của một người đàn ông tên T1 trú tại thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang, quá trình điều tra không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

[6]. Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ: 79,4kg (*Bảy mươi chín, phải bốn kilogam*) pháo nổ, được đựng trong 04 (Bốn) thùng cattong, sau khi đã lấy một phần đi giám định số pháo còn 78,657kg (*Bảy mươi tám, phải sáu năm bảy kilogam*), được đựng trong 04 (Bốn) thùng cattong đã được niêm phong theo quy định và được bảo quản tại kho vật chất của Ban chỉ huy quân sự huyện Hàm Yên. Cần tịch thu tiêu hủy số pháo nổ nêu trên theo quy định pháp luật.

[7]. Đối với anh Hoàng Anh D là người đi cùng bị cáo T, anh Lương Văn T là lái xe khách BKS 22B - 009.73 và anh Lương Văn D là phụ xe của xe khách BKS 22B - 009.73; Quá trình điều tra xác định anh Hoàng Anh D, anh Lương Văn T và anh Lương Văn D không biết việc bị cáo T tàng trữ hàng cấm, do đó không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ vào: Điểm g Khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội "*Tàng trữ hàng cấm*".

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T **02 (Hai)** năm **03 (Ba)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 14/11/2019.

**2.** Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 78,657kg (*Bảy mươi tám phải sáu năm bảy kilogam*) pháo nổ, được đựng trong 04 (Bốn) thùng cattong đã được niêm phong theo quy định. Số pháo nổ đang được bảo quản tại kho vật chất của Ban chỉ huy quân sự huyện Hàm Yên.

*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên và Ban chỉ huy quân sự huyện Hàm Yên và biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/01/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Yên.*

**3.** Về án phí: Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*"Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có*

*quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".*

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh TQuang;
- VKSND tỉnh, huyện Hàm Yên;
- Trại tạm giam T Quang;
- Công an huyện Hàm Yên;
- THADS huyện Hàm Yên;
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã H;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Liên Phương**